

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản
và danh mục xã hội hóa năm 2014

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LONG AN
KHOÁ VIII - KỲ HỌP THỨ 9

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Sau khi xem xét Tờ trình số 4403/TTr-UBND ngày 28/11/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện XDCB năm 2013, kế hoạch đầu tư XDCB năm 2014, danh mục công trình xã hội hóa năm 2014, Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND và ý kiến của Đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản và danh mục xã hội hóa năm 2014 (có kế hoạch và danh mục kèm theo).

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực, các Ban và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Long An khoá VIII, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 05/12/2013./.

Nơi nhận:

- UB Thường vụ QH (b/c);
- Chính phủ (b/c);
- VP.QH, VP.CP (TP. HCM) (b/c);
- TT.Tỉnh ủy (b/c);
- UBND tỉnh, UBMTTQ VN tỉnh;
- Đại biểu QH đơn vị tỉnh Long An;
- Đại biểu HĐND khoá VIII;
- Thủ trưởng các Sở ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT.HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- VP.UBND tỉnh;
- LD và CV VP. Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Đặng Văn Xương

**KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XDCB
VÀ DANH MỤC XÃ HỘI HÓA NĂM 2014**
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 120 /2013/NQ-HĐND
ngày 05 tháng 12 năm 2013 của HĐND tỉnh)

I. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2014

1. Mục tiêu và nguyên tắc phân bổ vốn

a) Mục tiêu:

Tập trung khắc phục tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản tại địa phương đồng thời thực hiện chi đầu tư cho các chương trình phát triển kinh tế - xã hội đột phá; công trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IX; bố trí đầu tư cho các dự án giải quyết các vấn đề an sinh xã hội, các vấn đề liên quan đến nông nghiệp, nông dân và nông thôn, phát triển nguồn lực và bố trí vốn để thu hồi các khoản vốn ứng trước.

b) Nguyên tắc bố trí vốn: từ năm 2014, phải ưu tiên bố trí vốn để xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản trong kế hoạch phân bổ vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước, việc xử lý nợ đọng thực hiện đúng quy định tại Chỉ thị 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 và Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10/10/2012 và Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2014 được bố trí theo thứ tự ưu tiên như sau:

+ Tập trung bố trí vốn trả nợ cho các dự án đã hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2013 nhưng chưa bố trí đủ vốn và ưu tiên bố trí vốn cho các công trình trọng điểm trong nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ tỉnh Long An lần thứ IX.

+ Ưu tiên bố trí vốn cho các dự án dự kiến hoàn thành năm 2014 theo tiến độ trong quyết định đầu tư, khả năng cân đối vốn và khả năng thực hiện trong năm 2014 và bố trí vốn đối ứng cho các dự án ODA theo tiến độ thực hiện dự án.

+ Số vốn còn lại (nếu có) bố trí cho một số dự án chuyển tiếp sẽ hoàn thành sau năm 2014 theo tiến độ trong quyết định đầu tư, khả năng cân đối vốn và khả năng thực hiện.

+ Sau khi bố trí theo thứ tự ưu tiên trên mà vẫn còn nguồn thì mới bố trí vốn cho các dự án mới nhưng phải hạn chế tối đa. Dự án mới phải là dự án thực sự cấp bách, có quyết định phê duyệt dự án đầu tư trước ngày 25/10/2013. Việc bố trí vốn cho dự án mới trong năm 2014 phải bảo đảm ít nhất 35% đối với dự

án nhóm C và 20% đối với dự án nhóm B. Chỉ được bố trí vốn cho các dự án mới sau khi đã bố trí đủ vốn để xử lý nợ đọng theo kế hoạch. Các chủ đầu tư, các địa phương có nợ đọng XDCB lớn thì không được bố trí vốn cho việc khởi công mới các dự án; đồng thời phải thực hiện đình hoãn một số dự án để tập trung xử lý nợ đọng XDCB.

2. Cân đối vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2014

Tổng nguồn vốn ngân sách đầu tư xây dựng cơ bản năm 2014 của toàn tỉnh là **1.885,3 tỷ đồng** (không kể 63,5 tỷ đồng vốn nước ngoài và 1,5 tỷ đồng đầu tư hỗ trợ doanh nghiệp nhà nước, vốn Tạm ứng kho Bạc Nhà nước 250 tỷ đồng), bao gồm:

a) Vốn XDCB tính quản lý: 1.561,947 tỷ đồng, chưa bao gồm nguồn vốn Tạm ứng KBNN 250 tỷ đồng, gồm:

*** Đối với vốn NSDP cân đối: 574,147 tỷ đồng, gồm vốn XDCB tập trung là 358,147 tỷ đồng và vốn tiền sử dụng đất là 216 tỷ đồng. Cụ thể như sau:**

- **Nguồn vốn XDCB tập trung: 358,147 tỷ đồng** (giảm 6,353 tỷ đồng so với năm 2013), trong đó:

- + Trả nợ tạm ứng Kho bạc và vay Ngân hàng Phát triển: 101,8 tỷ đồng.
- + Ngành Giáo dục và Đào tạo: 184 tỷ đồng.
- + Ngành Khoa học và Công nghệ: 32 tỷ đồng.
- + Ngành Giao thông Vận tải: 40,347 tỷ đồng.

- **Nguồn vốn tiền sử dụng đất 216 tỷ đồng** (tăng 45,73 tỷ đồng so với năm 2013), trong đó:

- + Trả nợ vay Kho bạc và Ngân hàng Phát triển: 61,875 tỷ đồng.
- + Trích 20% cho Quỹ Phát triển đất: 47,2 tỷ đồng.
- + Ngành An ninh Quốc phòng: 34,648 tỷ đồng.
- + Trụ sở CQQLNN (trong đó có Nhà công vụ UBND tỉnh): 22,5 tỷ đồng
- + Ngành Giao thông vận tải (hỗ trợ giao thông huyện): 27,101 tỷ đồng
- + Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 11,44 tỷ đồng.
- + Ngành công cộng (cấp điện cho nhà máy xử lý rác Thạnh Hóa và cải tạo Chợ Tân An cũ): 5,5 tỷ đồng
- + Hạ tầng cửa khẩu biên giới (thanh toán nợ khối lượng Trạm kiểm soát Liên hợp cửa khẩu Bình Hiệp): 5,736 tỷ đồng.

*** Vốn Trung ương bổ sung có mục tiêu cho tỉnh: 237,8 tỷ đồng, được phân bổ như sau:**

- Hỗ trợ chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng: 127,3 tỷ đồng.

- Chương trình giống cây trồng, vật nuôi và giống thủy sản: 9 tỷ đồng.
- Chương trình Đầu tư khu kinh tế cửa khẩu: 10 tỷ đồng.
- Chương trình Hỗ trợ trung tâm Giáo dục, lao động xã hội: 11 tỷ đồng.
- Chương trình Hỗ trợ đầu tư các bệnh viện tuyến tỉnh: 9 tỷ đồng.
- Chương trình Quản lý, bảo vệ biên giới: 25,5 tỷ đồng.
- Chương trình Hỗ trợ hạ tầng du lịch: 6 tỷ đồng.
- Chương trình Đầu tư phát triển kinh tế - xã hội tuyến biên giới Việt nam - Campuchia: 10 tỷ đồng.
- Hỗ trợ đầu tư các huyện mới chia tách: 30 tỷ đồng

* **Đối với vốn XDCB từ nguồn thu XSKT : 750 tỷ đồng** được phân bổ như sau:

- + Ngành Giáo dục và Đào tạo: 263,279 tỷ đồng.
- + Ngành Y tế: 254,998 tỷ đồng.
- + Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội: 34,6 tỷ đồng.
- + Ngành Văn hóa, Thể thao Du lịch: 140,623 tỷ đồng.
- + Tinh đoàn: 6,5 tỷ đồng.
- + Hỗ trợ đầu tư các xã nông thôn mới: 50 tỷ đồng

b) Vốn XDCB phân bổ cho huyện quản lý: 323,353 tỷ đồng, gồm:

- Nguồn vốn XDCB tập trung: 109,353 tỷ đồng.
- Nguồn vốn tiền sử dụng đất: 214 tỷ đồng.

Tổng nguồn vốn đầu tư toàn tỉnh năm 2014 là **1.835,3 tỷ đồng** (gồm vốn XDCB tỉnh quản lý là 1.511,947 tỷ đồng và vốn XDCB huyện quản lý là 323,353 tỷ đồng)

c) Nguồn vốn khác:

Ngoài nguồn vốn đầu tư toàn tỉnh **1.885,3 tỷ đồng** nêu trên, giao Ủy ban nhân dân tỉnh tích cực huy động các nguồn vốn khác (nguồn Tạm ứng Kho Bạc Nhà nước, nguồn vốn vay Ngân hàng Phát triển (kiên cố hóa kênh mương, giao thông nông thôn), vốn vượt thu...) để triển khai đầu tư các công trình quan trọng, bức xúc như: giao thông nông thôn, thủy lợi, các công trình phục vụ nông thôn mới, về nguồn của tỉnh, trụ sở UBND cấp xã, cải tạo sửa chữa các Trụ sở cơ quan QLNN, ... nhằm đáp ứng nhu cầu đầu tư theo các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2014.

Năm 2014, giao UBND tỉnh làm việc với Bộ Tài chính đề nghị tạm ứng vốn Kho Bạc Nhà nước 250 tỷ đồng (trong đó phân bổ cho ngành Giao thông vận

tải: 220 tỷ đồng, và ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 30 tỷ đồng). Căn cứ vào số liệu Bộ Tài chính thực cho tạm ứng, giao UBND tỉnh phân bổ cụ thể cho phù hợp trên cơ sở danh mục công trình đã được HĐND tỉnh thông qua.

3. Những giải pháp điều hành chủ yếu

- Trong quá trình điều hành thực hiện kế hoạch, căn cứ vào tình hình triển khai cụ thể, giao UBND tỉnh xem xét điều chuyển vốn nội ngành, nội nguồn (chuyển vốn từ công trình không có khả năng giải ngân hết vốn sang công trình đang thiếu vốn) để đẩy nhanh tiến độ giải ngân các công trình và được quyết định tạm ứng các nguồn vốn vượt thụ để bố trí cho các công trình bức xúc. Riêng việc điều chuyển vốn giữa các ngành làm thay đổi cơ cấu vốn đầu tư, UBND tỉnh phải thống nhất với Thường trực HĐND tỉnh trước khi thực hiện. Từng bước thực hiện kiểm điểm trách nhiệm Thủ trưởng cơ quan không giải ngân hết kế hoạch vốn được giao.

- Trong cơ chế điều hành của UBND tỉnh, giao trách nhiệm cho các chủ đầu tư chậm nhất trong quý I/2014 phải chuẩn bị đầy đủ thủ tục giao đấu, thầu đề chậm nhất trong tháng 4/2014 phải khởi công các công trình đã được ghi kế hoạch vốn.

- Đối với các công trình cấp bách, bức xúc, khi cân đối được nguồn vốn phân bổ chính thức, UBND tỉnh phải thống nhất với Thường trực HĐND tỉnh trước khi quyết định bổ sung danh mục, kế hoạch vốn và báo cáo với HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

- Đối với các công trình chuẩn bị đầu tư năm 2014 để đưa vào đầu tư năm 2015, UBND tỉnh có sự lựa chọn, chỉ ưu tiên cho triển khai lập hồ sơ đối với các công trình bức xúc và cân đối được nguồn vốn góp phần thúc đẩy nhanh phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trước khi lập dự án, chủ đầu tư phải xin ý kiến cấp quyết định đầu tư về quy mô đầu tư để đảm bảo cân đối được nguồn lực đầu tư và tránh lãng phí vốn đầu tư. Tiếp tục rà soát lại hồ sơ dự án, quy mô, nguồn lực, phương thức đầu tư các dự án, nhất là các dự án có quy mô lớn, để điều chỉnh theo khả năng thu ngân sách và khả năng cân đối của nguồn vốn

- Thường xuyên kiểm tra tiến độ thực hiện các công trình XD CB, tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa các Sở, ngành và địa phương để chủ động tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình thi công, đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án.

- Tiếp tục chỉ đạo các chủ đầu tư kiên quyết xử lý, chấm dứt hợp đồng và không cho tham gia đấu thầu các dự án khác của tỉnh đối với các nhà thầu năng lực kém, chậm tiến độ. Đưa vào hồ sơ mời thầu về tiêu chuẩn năng lực thi công để không xét chọn các nhà thầu đã từng bị xử lý vi phạm tiến độ. Kiểm điểm trách nhiệm của chủ đầu tư nếu không hoàn thành nhiệm vụ.

- Tăng cường công tác giám sát (bao gồm cả giám sát nhân dân) để phát hiện và xử lý kịp thời các hiện tượng tiêu cực trong quản lý đầu tư xây dựng, chống thất thoát vốn đầu tư xây dựng.

- Chấn chỉnh công tác quyết toán của chủ đầu tư, thực hiện kịp thời công tác quyết toán công trình sau khi hoàn thành đúng thời gian qui định tại Thông tư số 19/2011/TT-BTC ngày 14/02/2011 của Bộ Tài chính và Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 11/4/2013 của UBND tỉnh chỉ đạo về việc tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước. Cơ quan Tài chính cấp tỉnh, huyện, xã phải thường xuyên theo dõi quá trình thực hiện công tác quyết toán các dự án hoàn thành thuộc phạm vi quản lý, công khai tình hình quyết toán theo định kỳ. Từng bước thực hiện chủ trương không bố trí vốn XDCB cho các chủ đầu tư quyết toán chậm.

II. DANH MỤC XÃ HỘI HÓA NĂM 2014

Trên cơ sở quy định tại Quyết định số 41/2011/QĐ-UBND ngày 25/10/2011 của UBND tỉnh quy định chính sách khuyến khích xã hội hóa các lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh Long An, HĐND tỉnh thông qua danh mục các dự án kêu gọi xã hội hóa năm 2014 bao gồm danh mục các dự án xã hội hóa năm 2013 chuyển sang và danh mục theo lộ trình kêu gọi đầu tư năm 2014./..